

Số: 13 /2021/NQ-HĐND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 10 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh,
sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
đang học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Xét Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên đang theo học các trường đại học, cao đẳng, trung cấp là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 173/BC-VHXH ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, thường trú trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đang học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn cả nước.

2. Không hỗ trợ chi phí học tập cho các trường hợp sau:

a) Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số đang học hệ cử tuyển, trường dự bị đại học, hệ vừa học vừa làm, đại học văn bằng thứ hai;

b) Sinh viên dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học đã được hưởng hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

c) Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người học tại các cơ sở giáo dục đại học đã được hưởng chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

2. Trường hợp học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc đối tượng được thụ hưởng nhiều chính sách hỗ trợ chi phí học tập từ ngân sách nhà nước thì chỉ được hưởng một chính sách hỗ trợ cao nhất. Không giải quyết truy lĩnh tiền hỗ trợ chi phí học tập đối với thời gian đã học từ trước thời điểm học sinh, sinh viên nộp hồ sơ.

3. Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số do ốm đau, tai nạn, thực hiện nghĩa vụ quân sự phải dừng học có giấy xác nhận đồng ý của nhà trường thì được nhận hỗ trợ thời gian học thực tế tiếp theo.

4. Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số chuyển trường thì thời gian hưởng hỗ trợ ở trường mới bị trừ đi thời gian đã hưởng hỗ trợ ở trường cũ; trường hợp học liên thông lên cao đẳng, đại học thì thời gian được hưởng hỗ trợ theo thời gian học.

Điều 4. Mức hỗ trợ và trình tự thủ tục hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng và được hưởng 10 tháng/năm học/học sinh, sinh viên.

2. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày khai giảng năm học, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với huyện Côn Đảo) thông báo cho học sinh, sinh viên người dân tộc thường trú

trên địa bàn biết về chính sách hỗ trợ chi phí học tập, hồ sơ và thời gian nộp hồ sơ, thời gian chi trả chi phí học tập.

b) Từ tháng 10 đến tháng 11 hàng năm, học sinh, sinh viên quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này nộp lần đầu 01 (một) bộ hồ sơ về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội nơi học sinh, sinh viên thường trú để quản lý, theo dõi số lượng học sinh, sinh viên bắt đầu theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp. Hồ sơ gồm:

Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (bản sao có công chứng);

Giấy khai sinh (bản sao có công chứng);

Giấy báo nhập học (bản sao có công chứng) hoặc giấy xác nhận của trường nơi học sinh, sinh viên đang theo học.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội nơi học sinh, sinh viên thường trú thực hiện tiếp nhận, thẩm định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ.

3. Hàng năm, sau khi kết thúc năm học học sinh, sinh viên nộp 01 bản kết quả học tập (bảng điểm) có xác nhận của nhà trường đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội nơi học sinh, sinh viên thường trú để được nhận hỗ trợ. Trường hợp cha hoặc mẹ đến nhận thay, mang theo 01 bản kết quả học tập (bảng điểm) của học sinh, sinh viên và giấy tờ xác minh mối quan hệ gồm căn cước công dân và giấy khai sinh của học sinh, sinh viên.

4. Trong thời gian từ tháng 10 đến hết tháng 12 hàng năm, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức chi trả chi phí hỗ trợ học tập bằng tiền cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc địa bàn quản lý.

Điều 5. Nguồn kinh phí hỗ trợ, phương thức quản lý, lập dự toán

1. Nguồn kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp được bố trí trong dự toán ngân sách các huyện, thị xã, thành phố theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội nơi học sinh, sinh viên là người dân tộc thường trú chịu trách nhiệm quản lý hồ sơ; căn cứ mức hỗ trợ, số lượng hồ sơ của học sinh, sinh viên, tổng hợp lập dự toán kinh phí gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 30 tháng 7 hàng năm để tổng hợp chung trong dự toán chi ngân sách của địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu; Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, BDT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Phạm Việt Thanh